TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH KHÁNH HÒA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thuận.

Ông Mai Văn Thuận.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Hồng Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Văn Thị Thùy T - sinh năm 1988 tại thành phố N, Khánh Hòa; ĐKHKTT: Thôn PL, xã PĐ, Tp.N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn LN, xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc L (chết) và bà Văn Thị K (chết); có 04 (bốn) con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh ngày 11/4/2015; tiền án- có 02 tiền án: Bản án số 160/2013/HSST ngày 30/5/2013 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt bị cáo T 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bản án số 85/2016/HSST ngày 01/3/2016 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt bị cáo T 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt 07 năm tù theo bản án số 160/2013/HSST ngày 30/5/2013 của Tòa án nhân dân thành phố N, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Đinh H- sinh năm 1962; trú tại: 182 ĐK, phường VP, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Hữu Tr- sinh năm 1979; trú tại: A1.5 Chung cư VP, phường VP, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Hoàng P- sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố số 02, thị trấn DK, huyện DK, Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Đình Th- sinh năm 1967; trú tại: Tổ 12 phường VP, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/7/2017, trong khi tuần tra khu vực đường NĐ thuộc tổ 12, phường VP, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đồn Biên phòng CB phối hợp với Công an phường VP bắt quả tang Văn Thị Thùy T tàng trữ 664 đoạn ống hút nhựa nhiều màu hàn kín hai đầu bên trong chứa 20,4235g chất bột nén màu trắng và 198 bịch nilon nhỏ bên trong chứa 10,5281g tinh thể màu trắng. Tổ công tác niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Văn Thị Thùy T khai nhận: Toàn bộ chất bột nén và tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy, T mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực LB, VP, thành phố N với giá 10.000.000đ về để bán lại kiếm lời.

Bản kết luận giám định số 347/GĐTP/2017 ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định:

- Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A1gửi giám định là ma túy, có khối lượng 20,4235g (hai không phẩy bốn hai ba năm gam) là (loại): Heroin.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B1gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,5281g (một không phẩy năm hai tám một gam) là (loại): Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1: 20,1160 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa; 01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B1: 10,3361 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Khánh Hòa.

01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu vàng đồng, số IMEI: 864412028949008 và 864412028949016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, số IMEI: 357383046653365; 01 (một) điện thoại di động không có nhãn hiệu, vỏ màu vàng đồng, không sử dụng sim; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Attila, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát: 79H4-6178 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Bản Cáo trạng số 267/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Văn Thị Thùy T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Văn Thị Thùy T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 1999, tuyên phạt bị cáo từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù và tổng hợp với hình phạt 16 năm tù tại bản án số 85/2016/HS-ST ngày 01/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Về vật chứng vụ án, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì giấy đựng chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong kín; trả lại cho bị cáo 03 (ba) điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Văn Thị Thùy T đã khai nhận vào khoảng 13 giờ ngày 18/7/2017, tại khu vực đường NĐ thuộc tổ 12, phường VP, thành phố N, T bị Tổ công tác thuộc Đồn Biên phòng CB phối hợp với Công an phường VP bắt quả tang T tàng trữ 664 đoạn ống hút nhựa nhiều màu hàn kín hai đầu bên trong chứa 20,4235g chất bột nén màu trắng và 198 bịch nilon nhỏ bên trong chứa 10,5281g tinh thể màu trắng. Tổ công tác niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở làm việc. T thừa nhận toàn bộ chất bột nén và tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy, T mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực LB, VP, thành phố N với giá 10.000.000đ về để bán lại kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng , phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án . Theo điểm e tiểu mục 3.3 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự 1999: "Mua bán trái phép chất ma túy" là một trong các hành vi sau đây: e) Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác. Qua hướng dẫn này và lời khai của bị cáo, nhận thấy hành vi của Văn Thị Thùy T đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999. Hành vi của bị cáo Văn Thị Thùy T tàng trữ 20,4235g heroin và 10,5281g methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện là phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999- Heroin hoặc cocain có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam. Văn Thị Thùy T là người đang có 02 tiền án đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt 16 năm tù (bản án số 160/2013/HSST ngày 30/5/2013 và bản án số 85/2016/HSST ngày 01/3/2016 đều của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa), bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù do nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Lẽ ra bị cáo phải nghiêm túc sửa chữa, khắc phục những sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước nhưng ngược lại, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, do vậy bị cáo T phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Như vậy, bản Cáo trạng số 267/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh

Hòa truy tố Văn Thị Thùy T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và rất nghiêm trọng; đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là xâm phạm đến hoạt động mua bán chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện cho tệ nạn xã hội phát triển. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 nhưng bị cáo T không nghề nghiệp, sống nhờ người thân lại phải nuôi nhiều con nhỏ, hoàn cảnh rất khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo. Tại bản án số 85/2016/HS-ST ngày 01/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Văn Thị Thùy T bị xử phạt 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", do vậy cần tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự 1999.

[2] Ngoài tàng trữ 20,4235g heroin nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện, bị cáo Văn Thị Thùy T còn tàng trữ 10,5281g methamphetamine cũng nhằm mục đích bán lại cho người nghiện, Tòa án đã có quyết định yêu cầu điều tra bổ sung: Xác định số lượng chất ma túy (tổng trọng lượng của các chất ma túy) thu giữ từ Văn Thị Thùy T trong ngày 18/7/2017 nhưng không được đáp ứng. Tuy nhiên theo Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và hướng dẫn tại tiểu mục 2.5 mục 2 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự 1999 thì hành vi tàng trữ 20,4235g heroin và 10,5281g methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện của bị cáo T cũng chỉ bị truy tố theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Hành vi tàng trữ 10,5281g methamphetamine nhằm mục đích bán cho người nghiện của bị cáo T được xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Văn Thị Thùy T hiện chưa xác định được được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[4] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng P, Đinh H, Nguyễn Hữu Tr vắng mặt nhưng có lời khai không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Attila, màu sơn đỏ, mang biển kiểm soát: 79H4-6178, anh P đã nhận lại xe và không có ý kiến gì. Do vậy Tòa không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1: 20,1160 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng

Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa. Và 01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B1: 10,3361 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Khánh Hòa. Đây là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu vàng đồng, số IMEI: 864412028949008 và 864412028949016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, số IMEI: 357383046653365; 01 (một) điện thoại di động không có nhãn hiệu, vỏ màu vàng đồng, không sử dụng sim. Đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí:

Bị cáo Văn Thị Thùy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Văn Thị Thùy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm h, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 1999 đối với bị cáo Văn Thị Thùy T.

- Xử phạt bị cáo Văn Thị Thùy T 09 (chín) năm tù, tổng hợp với hình phạt 16 (mười sáu) năm tù tại Bản án số 85/2016/HS-ST ngày 01/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 25 (hai mươi lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1: 20,1160 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Khánh Hòa; 01(một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi: "mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B1: 10,3361 g", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Trả lại cho bị cáo Văn Thị Thùy T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu vàng đồng, số IMEI: 864412028949008 và 864412028949016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, số IMEI: 357383046653365; 01 (một) điện thoại di động không có nhãn hiệu, vỏ màu vàng đồng, không sử dụng sim. *(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N ngày 20 tháng 11 năm 2017).*

- Về án phí:

Bị cáo Văn Thị Thùy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
. Thi hành án dân sự Tp.N;
. Bị cáo, đương sự;
. Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Rực